CÁC TIÊU CHÍ PHẢN ÁNH CHẤT LƯỢNG THÔNG TIN THỐNG KÊ CỦA VIỆT NAM

ThS. Nguyễn Văn Đoàn
Viện trưởng Viện Khoa học Thống kê

Thông tin thống kê ngày càng có vai trò quan trọng trong đời sống kinh tế - xã hội của mọi quốc gia và các tổ chức quốc tế. Đối với nước ta, thông tin thống kê là nguyên liệu đầu vào quan trọng của các quyết định ở tầm vĩ mô của Đảng, Nhà nước và tầm vi mô của các tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình và các cá nhân. Các quyết định nói trên phụ thuộc rất nhiều vào chất lượng thông tin thống kê. Thông tin thống kê có chất lượng sẽ tạo ra các quyết định đúng đắn và ngược lại. Chất lượng thông tin thống kê khá trừu tượng so với chất lượng của các sản phẩm, hàng hóa hữu hình khác, do đó, các tiêu chí phản ánh chất lượng thông tin thống kê cũng có những điểm khác biệt. Hiện nay, không ít những người sử dụng thông tin thống kê, nhưng chưa biết tường tận, thậm chí còn nhầm lẫn các tiêu chí phản ánh chất lượng thông tin thống kê. Bài viết này đề cập đến các tiêu chí phản ánh chất lượng thông tin thống kê đang được sử dụng rộng rãi trên thế giới và ở nước ta.

Chất lượng thông tin thống kê được hiểu là "sự phù hợp cho sử dụng". Ban đầu các nhà thống kê trên thế giới hiểu và đồng nhất chất lượng thông tin thống kê với tính chính xác của nó. Cách hiểu như vậy chưa đầy đủ vì nếu thông tin thống kê chính xác, nhưng không phù hợp với người sử dụng, thì thông tin đó cũng trở thành vô nghĩa. Chẳng hạn, thông tin về nợ công của quốc gia dù có chính xác từng đồng, nhưng được công bố rất chậm, hoặc người sử dụng (ví dụ: giới báo chí) không thể tiếp cận được những thông tin này, họ sẽ không có được các tin, bài viết nào phản ánh về tình hình nợ công của quốc gia. Hay nói khác, thông tin về nợ công nói trên sẽ không có ý nghĩa dưới góc độ người sử dụng.

Vào giữa thập kỷ 80 của thế kỷ XX, Cơ quan Thống kê quốc gia Canada đã đưa ra định nghĩa: "*Chất lượng của thông tin thống kê là sự phù hợp sử dụng của khách hàng*". Để đáp ứng nhu cầu của "khách hàng" đối với thông tin thống kê, cơ quan thống kê phải xác định yêu cầu của người sử dụng là gì. Dựa vào điều kiện hoàn cảnh thực tế của từng quốc gia, ý thức phục vụ người sử dụng, mỗi cơ quan thống kê có cách tiếp cận tới khái niệm chất lượng và đưa ra các tiêu thức riêng để phản ánh chất lượng thông tin thống kê.

Với chức năng nhiệm vụ và mục tiêu hoạt động, mỗi tổ chức quốc tế có cách tiếp cận khái niệm và lựa chọn các tiêu thức phản ánh chất lượng thông tin thống kê khác nhau. Chẳng hạn, Quỹ tiền quốc tế (IMF) quan tâm nhiều tới phương pháp luận thống kê nên đã xây dựng Khung đánh giá chất lượng số liệu (DQAF: viết tắt theo từ tiếng Anh).

Cấu trúc của DQAF bao gồm 6 khía cạnh, 22 yếu tố và 50 chỉ tiêu phản ánh chất lượng số liệu. Cụ thể, Khía cạnh 0 "Những yêu cầu tiên quyết của số liệu", gồm 04 yếu tố là môi trường pháp lý và thể chế; các nguồn lực; tính phù hợp; quản lý khác về chất lượng. 04 yếu tố này được cụ thể hóa thành 10 chỉ tiêu phản ánh chất lượng số liệu. Khía cạnh 1 "Bảo đảm tính thống nhất", gồm 03 yếu tố là tính

chuyên môn; tính minh bạch; các tiêu chuẩn đạo đức. Các yếu tố này được cụ thể hóa thành 08 chỉ tiêu phản ánh chất lượng số liệu. Khía cạnh 2 "Có phương pháp luận đúng đắn", gồm 04 yếu tố là khái niệm; phạm vi; phân loại; cơ sở ghi chép. Các yếu tố này được cụ thể hóa thành 06 chỉ tiêu phản ánh chất lượng số liệu. Khía cạnh 3 "Tính chính xác và độ tin cậy của số liệu", gồm 05 yếu tố là số liệu nguồn; đánh giá số liệu nguồn; các kỹ thuật thống kê; đánh giá và xác nhận tính hợp lệ; nghiên cứu sửa đổi. Các yếu tố này được cụ thể thành 10 chỉ tiêu phản ánh chất lượng số liệu. Khía cạnh 4 "Khả năng bảo trì", gồm 03 yếu tố là tính định kỳ, kịp thời; tính thống nhất; chính sách thực hiện. Các yếu tố này được cụ thể hóa thành 07 chỉ tiêu phản ánh chất lượng số liệu. Khía cạnh 5 "Số liệu có thể tiếp cận được", gồm 03 yếu tố là tiếp cận với số liệu; tiếp cận với metadata; hỗ trợ người dùng tin. Các yếu tố này được cụ thể hóa thành 09 chỉ tiêu phản ánh chất lượng số liệu.

Cơ quan Thống kê Châu Âu (Eurostat) với quan điểm đặt người sử dụng và các yêu cầu của họ đối với số liệu thống kê vào trọng tâm trong công tác nên cơ quan này đã dựa vào các định mức của tiêu chuẩn ISO 8402 để đưa ra 07 tiêu thức phản ánh chất lượng thông tin thống kê, bao gồm: *Tính phù hợp, tính chính xác, khả năng tiếp cận, tính kịp thời, tính chặt chẽ, khả năng so sánh và tính đầy đủ*.

Đối với cấp quốc gia, căn cứ vào tình hình thực tiễn và trình độ phát triển của mỗi quốc gia, Cơ quan Thống kê quốc gia của mỗi nước đã lựa chọn các tiêu thức quản lý chất lượng thông tin thống kê của quốc gia mình. Thống kê Canada, một trong những cơ quan thống kê quốc gia đi đầu trên thế giới về quản lý chất lượng thông tin thống kê đã chọn sáu tiêu thức: *Tính phù hợp, tính chính xác, tính kịp thời, khả năng tiếp cận, tính chặt chẽ và khả năng giải thích.*

Thống kê Thụy Điển quan niệm chất lượng sản phẩm thống kê là chất lượng thông tin đầu ra do người sử dụng quyết định. Sản phẩm thống kê được coi là có chất lượng nếu hầu hết người sử dụng tin tưởng rằng sai số thống kê được kiểm chế và trong một khoảng cho phép, độ lệch chuẩn và khoảng tin cậy phản ánh đúng thực tế. Thống kê Thụy Điển có trách nhiệm bảo đảm số liệu thống kê phù hợp với mục đích của người dùng tin và chỉ lựa chọn năm tiêu thức để phản ánh chất lượng thông tin: *Tính chính xác, khả năng tiếp cận, tính kịp thời, tính chặt chẽ và khả năng so sánh.* Bảng 1 dưới đây liệt kê các tiêu chí phản ánh chất lượng thông tin thống kê đã được các quốc gia và tổ chức quốc tế sử dụng.

Bảng 1: Tiêu chí phản ánh chất lượng thông tin thống kê của một số quốc gia và tổ chức quốc tế

	Số lượng tiêu thức	Các tiêu thức phản ánh chất lượng thông tin thống kê										
		Tính phù hợp	Tính chính xác	Tính kịp thời	Khả năng tiếp cận	Tính chặt chẽ	Khả năng giải thích	Khả năng so sánh	Tính đầy đủ	Tin cậy	Khả năng phục vụ	Hiệu quả
1. Canada	6	X	X	X	X	X	X	-	-	-	-	-
2. Thụy Điển	5	-	X	X	X	X	-	X	-	-	-	-
3. Ba Lan	5	X	X	X	X	X	-	-	-	-	-	-
4. Nam Phi	8	X	X	X	X	X	X	X	-	X	-	-

5. Hàn Quốc	6	X	X	X	X	-	-	X	-	-	-	X
6. Úc	6	X	X	X	X	X	X	-	-	-	-	-
7. Anh	6	X	X	X	X	X	X	-	-	-	-	-
8. Việt Nam	6	X	X	X	X	X	X	-	-	-	-	-
9. IMF	5	X	X	X	X	-	-	-	X	-	-	-
10. Châu Âu	7	X	X	X	X	X	-	X	X	-	-	-
Cộng		9	10	10	10	8	5	5	2	1	0	1

Ghi chú:

- Dấu nhân (X): tiêu chí được lựa chọn để phản ánh chất lượng thông tin thống kê

- Dấu gạch ngang (-): tiêu chí không được chọn

Thống kê ở Bảng 1 cho thấy có 11 tiêu thức phản ánh chất lượng thông tin thống kê, nhưng không có quốc gia nào chọn tất cả 11 tiêu thức này để phản ánh chất lượng thông tin của quốc gia mình, mà chỉ chọn một số tiêu thức. Cụ thể, tiêu thức "Phù hợp" được 09/10 quốc gia chọn; các tiêu thức: "*Tính chính xác; tính kịp thời; khả năng tiếp cận"* được 10/10 quốc gia chọn; tiêu thức "Tính chặt chẽ" được 08/10 quốc gia chọn. Tổng cục Thống kê đã chọn 06 tiêu thức: *(1) Tính phù hợp; (2) Tính chính xác; (3) Tính kịp thời; (4) Khả năng tiếp cận; (5) Tính chặt chẽ; (6) Khả năng giải thích* để phản ánh chất lượng thông tin thống kê của nước ta là phù hợp với thông lệ quốc tế và kinh nghiệm của các nước. Nội dung của từng tiêu thức này như sau:

(1) Tính phù hợp của số liệu thống kê được thể hiện qua mức độ đáp ứng nhu cầu thông tin của người sử dụng. Như chúng ta đã biết, nhu cầu thông tin rất khác nhau và thường xuyên thay đổi theo yêu cầu thực tế. Cơ quan quản lý nhà nước cần nhiều thông tin mang tính tổng hợp, vĩ mô; ngược lại các nhà đầu tư lại cần thông tin rất cụ thể về các yếu tố sản xuất, kết quả sản xuất kinh doanh chi tiết đến từng lĩnh vực, ngành kinh tế chi tiết đến cấp 6, thậm chí đến từng sản phẩm. Trong khi đó, nguồn lực của cơ quan thống kê có giới hạn nhất định. Do nhu cầu đa dạng và phức tạp của các đối tượng sử dụng thông tin, nên cơ quan thống kê không thể đáp ứng được đầy đủ mọi nhu cầu của tất cả các đối tượng sử dụng thông tin. Do đó, cơ quan thống kê phải biết cân đối, hài hòa giữa nguồn lực có hạn với nhu cầu thông tin hợp lý của các đối tượng sử dụng thông tin. Hay nói cách khác, cơ quan thống kê và các đối tượng sử dụng thông tin cần phải thảo luận và đi đến thống nhất nhằm đảm bảo tính phù hợp của số liệu thống kê.

Nhằm đảm bảo tính phù hợp của thông tin thống kê, Tổng cục Thống kê đã tham mưu cho Thủ tướng ban hành các hệ thống chỉ tiêu thống kê để đáp ứng nhu cầu thông tin cho các đối tượng sử dụng thông tin chủ yếu. Theo đó, Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia (bao gồm 350 chỉ tiêu) đã được ban hành tại Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg ngày 02/06/2010; Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển giới của quốc gia (bao gồm 105 chỉ tiêu) được ban hành tại Quyết định số 56/2011/QĐ-TTg ngày 14/10/2011… Trên cơ sở các hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê tỉnh, huyện, xã (bao gồm 270 chỉ tiêu cấp tỉnh, 80 chỉ tiêu cấp huyện, 27 chỉ tiêu cấp xã) tại Thông tư số 02/2011/TT-BKHĐT ngày 10/01/2011. Đến nay đã có 14/24 Bộ, ngành đã ban hành hệ thống chỉ tiêu

thống kê của Bộ, ngành mình, nhằm đáp ứng nhu cầu thông tin quản lý của Bộ, ngành; đồng thời đáp ứng nguồn thông tin đầu vào của Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia. Ngoài các hệ thống chỉ tiêu đã viết ở trên, Tổng cục Thống kê còn xây dựng một số cơ sở dữ liệu vi mô trực tuyến từ dữ liệu các cuộc điều tra, tổng điều tra. Các đối tượng sử dụng thông tin có thể truy cập vào các cơ sở dữ liệu nói trên để tổng hợp ra những số liệu thống kê theo nhu cầu riêng của mình. Định kỳ 02 năm, Tổng cục Thống kê tiến hành khảo sát mức độ hài lòng của các đối tượng sử dụng thông tin để sản xuất ra những thông tin thống kê phù hợp với nhu cầu của khách hàng.

(2) Tính chính xác của số liệu thể hiện qua mức độ phản ánh sát thực các hiện tượng kinh tế, xã hội của các chỉ tiêu thống kê. Không thể đòi hỏi số liệu thống kê phản ánh một cách chính xác hiện tượng kinh tế, xã hội như kế toán hay các ngành kỹ thuật, vì thông tin thống kê có chứa đựng sai số nhất định, đó là sai số do tính đại diện của mẫu điều tra thống kê. Do nguồn lực, thời gian không cho phép cơ quan thống kê tiến hành tổng điều tra tất cả các lĩnh vực kinh tế, xã hội, môi trường, nên phải tiến hành điều tra mẫu với cỡ mẫu nhất định cho một tổng thể cần đo lường, vì vậy có sai số mẫu so với tổng thể. Tính chính xác của thống kê phải được hiểu là phản ánh sát thực tế, đúng bản chất và xu hướng của vấn đề.

Nhằm bảo đảm tính chính xác của số liệu thống kê, Tổng cục Thống kê đã thực hiện đồng thời các biện pháp, như: Tham mưu cho Thủ tướng ban hành Chương trình điều tra thống kê quốc gia (Quyết định số 803/QĐ-TTg ngày 28/06/2012), theo đó, có 03 cuộc tổng điều tra lớn và các cuộc điều tra mẫu để thu thập thông tin phục vụ cho việc biên soạn các chỉ tiêu thống kê thuộc Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, hệ thống chỉ tiêu thống kê tỉnh, huyện, xã và hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ, ngành; ban hành Quy trình sản xuất thông tin thống kê cấp cao gồm 7 bước (Quyết định số 945/QĐ-TCTK ngày 24/09/2013); giao Viện Khoa học Thống kê thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý chất lượng thống kê (Quyết định số 646/QĐ-TCTK ngày 12/06/2013).

Nhìn chung, số liệu thống kê tính chung cho toàn bộ nền kinh tế đã phản ánh đúng bản chất và xu hướng của các hiện tượng kinh tế, xã hội như: tốc độ tăng trưởng của sản xuất, cơ cấu kinh tế,... Tuy vậy, mức độ tiệm cận của xu hướng so với thực tế vẫn có những số liệu chưa sát, do số liệu thống kê còn chứa đựng các sai số không chỉ do chủ quan của cán bộ thống kê, mà còn bị ảnh hưởng của tư tưởng thành tích cục bộ, áp đặt số liệu theo chủ quan chính trị và việc khai báo số liệu của doanh nghiệp và hộ gia đình chưa nghiêm túc.

(3) Tính kịp thời của số liệu thống kê biểu thị độ trễ về thời gian giữa thời kỳ hay thời điểm số liệu thống kê phản ánh với thời điểm công bố số liệu. Đôi khi phải đánh đổi giữa tính chính xác với tính kịp thời của số liệu thống kê, yêu cầu số liệu càng nhanh thì độ chính xác của số liệu càng kém.

Tổng cục Thống kê đã cố gắng đáp ứng tính kịp thời của số liệu vào những thời điểm, dưới các dạng số liệu khác nhau như: số liệu ước tính, số liệu sơ bộ và số liệu chính thức. Nhiều nước trên thế giới chỉ công bố số liệu sơ bộ và số liệu chính thức, những số liệu này phản ánh hiện tượng kinh tế, xã hội đã xảy ra, ví dụ số liệu sơ bộ GDP năm sẽ được công bố vào cuối quí 1 năm sau, số liệu chính thức GDP năm sẽ được công bố vào cuối quí 2 của năm. Do đặc thù của nước ta, Tổng cục Thống kê đã công bố số liệu ước tính GDP năm vào quí 4 của năm để phục vụ quản lý, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ; số liệu sơ bộ GDP

năm được công bố vào quí 1 năm sau, số liệu chính thức GDP năm được công bố vào quí 2 năm sau. Điều này cho thấy tính kịp thời số liệu thống kê của Tổng cục Thống kê cực cao.

(4) Khả năng tiếp cận của số liệu thống kê thể hiện mức độ dễ dàng để có được số liệu từ các cơ quan thống kê. Khả năng tiếp cận thể hiện ở hai khía cạnh: Mức độ dễ dàng để có thể xác minh được số liệu thống kê cần có và sự phù hợp của các phương thức tiếp cận số liệu. Số liệu thống kê được biên soạn nhằm mục đích hướng tới nhu cầu của người sử dụng và phổ biến rộng rãi dưới nhiều hình thức.

Trong những năm gần đây, Tổng cục Thống kê đã tích cực áp dụng đồng thời nhiều giải pháp để thông tin thống kê có thể tiếp cận một cách dễ dàng nhất, như: Phổ biến thông tin trên trang Web; Niên giám thống kê tóm tắt và Niên giám thống kê đầy đủ; các ấn phẩm chuyên khảo, thông cáo báo chí, hội nghị…; thành lập Trung tâm Tư liệu và dịch vụ thống kê thực hiện chức năng phổ biến thông tin, tư liệu thống kê. Năm 2013, Tổng cục Thống kê đã tham mưu cho Thủ tướng ban hành Chính sách phổ biến thông tin thống kê (Quyết định số 34/2013/QĐ-TTg ngày 04/06/2013).

Tuy vậy, việc cung cấp thông tin thống kê vẫn còn những hạn chế nhất định. Chưa công bố rộng rãi một số thông tin ước tính và thường tập trung công bố một số chỉ tiêu quan trọng, cho một số đối tượng sử dụng chủ yếu như: Chính phủ, các Bộ, ngành liên quan trực tiếp. Nhiều thông tin chỉ công bố hạn chế ở mức độ tổng hợp và cho phạm vi cả nước. Số lượng và chủng loại các ấn phẩm còn ở mức khiêm tốn, chưa đa dạng, chậm được cải tiến cả về hình thức và nội dung thông tin. Thông tin để người sử dụng có thể khai thác qua mạng chưa nhiều và chưa được cập nhật kịp thời. Công tác tuyên truyền quảng bá về thống kê còn ít.

(5) Khả năng giải thích của số liệu thống kê phản ánh mức độ sẵn có của những thông tin bổ sung và các bảng giải thích cần thiết giúp cho người dùng tin hiểu và sử dụng số liệu một cách chính xác và hợp lý, bao gồm: khái niệm của chỉ tiêu, các phương pháp phân loại đang áp dụng, phương pháp thu thập và xử lý thông tin, phương pháp luận dùng trong biên soạn chỉ tiêu và chỉ rõ mức độ chính xác của số liệu thông tin thống kê.

Tổng cục Thống kê đã quan tâm đến khả năng giải thích của số liệu và trên thực tế đã đáp ứng được yêu cầu của các đối tượng sử dụng về tính công khai, minh bạch đối với phương pháp thu thập thông tin và chế độ báo cáo. Phương án của các cuộc tổng điều tra được công khai trên trang Web của Tổng cục Thống kê để mọi đối tượng có thể tìm hiểu. Phổ biến thông tin thống kê có kèm theo các bảng giải thích về khái niệm, nội dung, phương pháp tính.

Tuy vậy, vẫn còn những tồn tại cần khắc phục nhằm nâng cao hơn nữa khả năng giải thích của số liệu thống kê trong thời gian tới với mục tiêu để đa số người sử dụng biết được những thông tin nào hiện có, phương pháp thu thập và tính toán các chỉ tiêu cũng như thời điểm cung cấp số liệu.

(6) Tính chặt chẽ của số liệu thống kê phản ánh mức độ kết hợp số liệu từ các nguồn khác nhau để đưa vào cùng một lược đồ số liệu rộng hơn theo thời gian. Tính chặt chẽ đòi hỏi cơ quan thống kê phải sử dụng thống nhất các khái niệm, phân loại chuẩn và phương pháp luận trong toàn bộ hệ thống thống kê.

Số liệu thống kê của Tổng cục Thống kê cơ bản đã đảm bảo tính chặt chẽ và lôgíc cả về không gian và thời gian. Số liệu sơ cấp được thu thập, tính toán dựa trên các khái niệm, định nghĩa và phân tổ theo một

chuẩn mực thống nhất nên có thể dùng để tổng hợp và liên kết giữa các chỉ tiêu có liên quan. Số liệu tổng hợp được sắp xếp theo trình tự khoa học. Tuy nhiên, phần lớn số liệu chỉ sử dụng được ở mức độ toàn nền kinh tế, phân tổ đối với ngành kinh tế cấp I và cấp II. Các bộ số liệu khác nhau phân tổ chi tiết đến ngành kinh tế cấp III, cấp IV, cấp V còn hạn chế.

Tóm lại, phổ biến thông tin thống kê có chất lượng là sứ mệnh của cơ quan thống kê quốc gia của các nước, trong đó có Tổng cục Thống kê. Chất lượng thông tin thống kê là vấn đề khá trìu tượng và được phản ánh qua các tiêu thức cụ thể. Tùy vào điều kiện cụ thể, mỗi nước, tổ chức quốc tế lựa chọn những tiêu thức phù hợp để phản ánh chất lượng thông tin thống kê của quốc gia và tổ chức mình. Theo thống kê chưa đầy đủ, hiện nay có trên 10 tiêu thức phản ánh chất lượng thông tin thống kê, nhưng có 05 tiêu thức được sử dụng phổ biến nhất ở nhiều quốc gia và tổ chức quốc tế là: Tính phù hợp; tính chính xác; tính kịp thời; khả năng tiếp cận; tính chặt chẽ. Các tiêu thức còn lại như: Khả năng giải thích; khả năng so sánh; đầy đủ; tin cậy; khả năng phục vụ; và hiệu quả chỉ được sử dụng ở một số ít nước, ví dụ tiêu thức "tính hiệu quả" mới có Hàn Quốc sử dụng; tiêu thức "khả năng so sánh" có 04 nước sử dụng để phản ánh chất lượng thông tin thống kê. Tổng cục Thống kê đã lựa chọn 06 tiêu thức phản ánh chất lượng thông tin thống kê của nước ta, bao gồm: *Tính phù hợp; Tính chính xác; Tính kịp thời; Khả năng tiếp cận; Tính chặt chẽ; Khả năng giải thích* là phù hợp với thông lệ quốc tế và đảm bảo so sánh chất lượng thông tin thống kê giữa các quốc gia. Nhằm cải thiện chất lượng thông tin thống kê của nước ta, Tổng cục Thống kê đang triển khai đồng thời nhiều giải pháp, trong đó có việc xây dựng Hệ thống quản lý và đánh giá chất lượng thông tin thống kê. Viện Khoa học Thống kê (là đơn vị được Tổng cục Thống kê giao thực hiện chức năng quản lý và đánh giá chất lượng thông tin thống kê) đang triển khai nghiên cứu, xây dựng và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Khung đảm bảo chất lượng thống kê và bộ chỉ tiêu để đánh giá chất lượng số liệu thống kê. Sau đó sẽ tổ chức đánh giá chất lượng số liệu thống kê ở một số lĩnh vực; định kỳ hàng năm sẽ biên soạn và công bố Báo cáo chất lượng số liệu thống kê về một số lĩnh vực chủ yếu.

Tài liệu tham khảo:

1. TS. Lê Mạnh Hùng, TS. Nguyễn Bích Lâm, *"Nghiên cứu đề xuất các giải pháp nhằm quản lý và nâng cao chất lượng thông tin thống kê"*, Đề tài cấp Bộ năm 2006;
2. TS. Nguyễn Bích Lâm, "Các tiêu thức phản ánh *chất lượng số liệu thống kê và mối liên hệ với nguyên tắc cơ bản của thống kê chính thức"*;
3. International Monetary Fund, *Data Quality Assessment Framework (DQAF) for National Accounts Statistics, July 2003*;
4. World Bank, *A Framework for Assessing the Quality of Income poverty Statistics*, December 2001;
5. Korean National Statistics Office, *Quality Management Program for National Statistics in Korea;*
6. Thủ tướng Chính phủ (2011), *"Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030", Quyết định số 1803/QĐ-TTg ngày 18/10/2011.*